TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRẦN VĂN THỜI** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 51/2022/HS-ST
Ngày 16-9-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẦN VĂN THỜI, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Thanh Hải.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Huỳnh Văn Năm.

Ông Nguyễn Việt Thắng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trương Minh Chiến là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thời tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Dần - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 33/2022/HSST ngày 08 tháng 7 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2022/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo: Châu Minh T, sinh năm 1982 tại tỉnh Cà Mau. Nơi cư trú: Khóm G, phường H, thành phố C, tỉnh Cà Mau. Nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Châu Văn T và bà Trương Thị H; vợ Trần Như G và ba người con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giam ngày 06/5/2022 và có mặt tại phiên tòa.

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại (đã chết):*

Ông Nguyễn Trường S, sinh năm 1956 (có mặt).

Bà Võ Thị N, sinh năm 1966 (có mặt).

Địa chỉ: Ấp Cây Thơ, xã Đất Mới, huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau.

Chị Võ Thị T, sinh năm 1996 (có mặt).

Địa chỉ: Khóm G, thị trấn S, huyện T, tỉnh Cà Mau.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Công ty trách nhiệm hữu hạn T.

Địa chỉ: Số G Tân T, Phường G, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Người đại diện hợp pháp của công ty trách nhiệm hữu hạn T:* Anh Trần Thanh T, sinh năm 1982 (có mặt).

Địa chỉ: Khóm G, thị trấn S, huyện T, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 23 giờ ngày 01/5/2022, Châu Minh T trong người không có nồng độ cồn, có giấy phép lái xe theo quy định điều khiển chiếc xe ô tô biển kiểm soát 51B-303.65 thuộc sở hữu của Công ty trách nhiệm hữu hạn T đi trên tuyến lộ nhựa từ hướng S về thành phố C. Khi đến đoạn lộ trước cổng Công ty M thuộc ấp T, xã K, huyện T, tỉnh Cà Mau thì Châu Minh T điều khiển xe đi qua phần lộ bên trái đụng vào xe mô tô biển kiểm soát 69C1-246.94 do anh Nguyễn Hoàng V điều khiển đi từ hướng Cà Mau về S làm cho anh V tử vong. Sau khi gây tai nạn, Châu Minh T điều khiển xe rời khỏi hiện trường khoảng 3km đến ấp K, xã K rồi cho xe đâm vào bụi chuối và biển báo giao thông bên trái để tạo hiện trường giả, sau đó điện báo cho chủ xe biết là xe bị rơi 2 bánh xuống lề lộ nhưng bị phát hiện. Quá trình điều tra, Châu Minh T thừa nhận hành vi phạm tội và tác động gia đình khắc phục bồi thường cho gia đình bị hại 80.000.000 đồng, phía chủ xe hỗ trợ cho gia đình bị hại 30.000.000 đồng. Tại phiên tòa gia đình bị hại yêu cầu bồi thường các khoản như sửa xe 5.000.000 đồng và tiền cấp dưỡng nuôi hai người con của anh V đến 18 tuổi.

Bản kết luận giám định pháp y về hóa pháp số HST 472/ĐC.2022 ngày 14/5/2022 của Trung tâm Pháp y Thành phố Hồ Chí Minh kết luận nồng độ cồn (Ethanol) trong máu của Nguyễn Hoàng V là 229,50/100ml.

Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 23/TT-22 ngày 05/5/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Cà Mau xác định nguyên nhân Nguyễn Hoàng V chết (tử vong) là do: Chấn thương sọ não nặng/Đa chấn thương.

Tại văn bản ngày 05/5/2022 của Công an huyện Trần Văn Thời xác định Châu Minh Thành chạy xe đi bên trái đường, bỏ trốn sau khi gây tai nạn để trốn tránh trách nhiệm, hành vi của Châu Minh T đã vi phạm khoản 1 Điều 9 và khoản 17 Điều 8 của Luật Giao thông đường bộ.

Vật chứng, tài sản thu giữ gồm: Một chiếc xe ô tô biển kiểm soát 51B-303.65 đã trả lại cho chủ sở hữu.

Một chiếc xe mô tô biển kiểm soát 69C1-246.94, một nón bảo hiểm màu trắng bị bể, một đồng hồ đeo tay mày trắng bị hỏng, một cục nhựa gác chân xe, hai mảnh nhựa màu đen và trắng, một đui đèn xe mô tô, ba mảnh kim loại.

Biên bản khám nghiệm hiện trường xác định: Hiện trường tai nạn giao thông đường bộ xảy ra trên tuyến lộ nhựa thẳng có chiều rộng 5 mét 70, tầm nhìn không bị hạn chế, có vạch kẽ đường không liên tục.

Cáo trạng số: 38/KSĐT-TA ngày 07/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thời truy tố bị cáo Châu Minh T về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Viện kiểm sát vẫn giữ quan điểm truy tố bị cáo Châu Minh T theo Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự xử phạt bị cáo từ 03 năm đến 04 năm tù về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

Đề nghị áp dụng Điều 589 và Điều 591 của Bộ luật Dân sự buộc bị cáo tiếp tục bồi thường cho gia đình nạn nhân Nguyễn Hoàng V 5.000.000 đồng tiền sửa xe và tiền cấp dưỡng nuôi hai người con của anh V theo quy định của pháp luật.

Trả lại một chiếc xe mô tô biển kiểm soát 69C1-246.94 cho gia đình anh Nguyễn Hoàng V giao cho ông Nguyễn Trường S nhận. Tịch thu và tiêu hủy vật chứng không còn sử dụng được gồm một nón bảo hiểm màu trắng bị bể, một đồng hồ đeo tay mày trắng bị hỏng, một cục nhựa gác chân xe, hai mảnh nhựa màu đen và trắng, một đui đèn xe mô tô, ba mảnh kim loại đang thu giữ hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trần Văn Thời quản lý.

Đối với bị cáo thừa nhận hành vi thiếu quan sát, chạy xe không đúng phần đường gây ra tai nạn làm cho anh Nguyễn Hoàng V tử vong và sau đó rời khỏi hiện trường không cứu gúp người bị nạn, bị cáo biết lỗi và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, chấp nhận bồi thường 5.000.000 đồng tiền sửa xe và cấp dưỡng nuôi hai người con của anh V theo quy định. Khoản tiền bồi thường mai táng phí không đặt ra.

Ông Nguyễn Trường S, bà Võ Thị N và chị Võ Thị T là người đại diện hợp pháp của nạn nhân Nguyễn Hoàng V xác định bị cáo đã khắc phục bồi thường thiệt hại mai tang phí xong nên không đặt ra, yêu cầu được nhận lại xe và yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường 5.000.000 đồng tiền sửa xe cùng khoản tiền cấp dưỡng nuôi hai người con của Nguyễn Hoàng V theo quy đinh, đồng thời xin giảm nhẹ cho bị cáo. Khoản tiền bị cáo bồi thường và chiếc xe nhận lại gia đình thống nhất để ông Nguyễn Trường S nhận.

Đối với anh Trần Thanh T là người đại diện hợp pháp của Công ty trách nhiệm hữu hạn T xác định bị cáo Châu Minh T là người làm công cho Công ty trách nhiệm hữu hạn T, xe do Châu Minh T điều khiển gây tai nạn là của Công ty trách nhiệm hữu hạn T, phía Công ty đã nhận lại xe và không đặt ra yêu cầu gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trần Văn Thời, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thời, Kiểm sát viên trong quá trình tiến hành tố tụng đảm bảo thực hiện đúng trình tự, thủ tục theo quy

định của pháp luật. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng không có khiếu nại hoặc yêu cầu gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng; hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên được xác định là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Châu Minh T thừa nhận hành vi phạm tội theo nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố, lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai nhận của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với kết quả khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định và các tài liệu thu thập có trong hồ sơ vụ án đã được kiểm tra tại phiên tòa. Xét thấy, có đủ cơ sở xác định vào khoảng 23 giờ 00 phút ngày 01/5/2022 bị cáo Châu Minh T điều khiển phương tiện xe ô tô biển kiểm soát 51B-303.65 thuộc sở hữu của Công ty trách nhiệm hữu hạn T đi trên tuyến lộ nhựa từ hướng S về thành phố C, khi đến đoạn lộ trước cổng Công ty M thuộc ấp T, xã K, huyện T, tỉnh Cà Mau thì bị cáo cho xe điều khiển qua phần đường bên trái đụng vào xe mô tô biển kiểm soát 69C1-246.94 do anh Nguyễn Hoàng V điều khiển đi hướng ngược chiều với bị cáo làm cho anh V tử vong. Sau khi gây tai nạn bị cáo T không cứu giúp người bị nạn mà còn tạo hiện trường giả nhằm trốn trách trách nhiệm. Hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 1 Điều 9 và khoản 17 Điều 8 của Luật Giao thông đường bộ. Như vậy, bị cáo Châu Minh T đã không tuân thủ đầy đủ các nguyên tắc, quy định của Luật Giao thông đường bộ gây hậu quả nghiêm trọng làm cho anh V tử vong nên hành vi của bị cáo đã phạm vào tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến an toàn, trật tự công cộng, gây thiệt hại về tính mạng của người khác, vi phạm pháp luật hình sự cần phải được xử lý. Mặc dù, nạn nhân Nguyễn Hoàng V tử vong là do lỗi vô ý từ phía bị cáo, bản thân bị cáo không mong muốn nhưng hậu quả đã xảy ra, bị cáo đủ năng lực trách nhiệm hình sự nên bị cáo phải chịu trách nhiệm trước pháp luật.

[4] Xét về nhân thân của bị cáo chưa tiền án, chưa tiền sự, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và đã tự nguyện bồi thường toàn bộ chi phí mai táng cho nạn nhân, người đại diện hợp pháp của nạn nhân có yêu cầu giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, hơn nữa bị cáo có người thân tham gia cách mạng gồm bà ngoại là Trương Thị B được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhất, cậu ruột là Trương Quang K được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhì, ngoài ra còn có ông chú và ông cậu ruột là liệt sĩ nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo có nhân thân tốt, ngoài lần phạm tội này bị cáo luôn chấp hành đúng chính sách, pháp luật, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của công dân nơi cư trú, chưa bị kết án hay

bị xử phạt vi phạm hành chính, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ và có đủ điều kiện để áp dụng khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử đã cân nhắc, xem xét và áp dụng mức hình phạt nhẹ hơn so với mức Viện kiểm sát đề nghị.

Đối với Nguyễn Hoàng V trong người có nồng độ cồn nhưng vẫn điều khiển phương tiện tham gia giao thông, tuy nhiên nạn nhân đã tử vong nên không kiến nghị xử lý.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Phần tiền đã bồi thường, gia đình bị hại đã dùng vào việc mai táng phí cho nạn nhân, các bên không yêu cầu nên không đặt ra.

Tại phiên tòa đại diện gia đình nạn nhân yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường tiền cấp dưỡng cho hai người con của bị cáo đến khi đủ 18 tuổi, xét thấy anh Vũ có hai người con tên Nguyễn Kim Q, sinh ngày 04/10/2015 và Nguyễn Hoàng P, sinh ngày 22/12/2018 hiện chưa thành niên khi còn sống anh V phải có trách nhiệm nuôi dưỡng. Người đại diện hợp pháp của nạn nhân Nguyễn Hoàng V yêu cầu cấp dưỡng nuôi hai người con của anh V là chính đáng, hợp pháp cần được chấp nhận. Tuy nhiên, việc cấp dưỡng nuôi hai người con của anh Vũ không phải lo toàn bộ chi phí cho việc nuôi con mà phía chị Võ Thị T cũng phải có một phần trách nhiệm vì đây là con chung của anh V và chị T. Xét nhu cầu thiết yếu của việc nuôi con và điều kiện thực tế của mỗi bên nên buộc bị cáo cấp dưỡng nuôi mỗi người con của anh V mỗi tháng 1.000.000 đồng đến khi đủ 18 tuổi tính từ thời điểm gây tai nạn đến khi mỗi người con đủ 18 tuổi và tiền sửa xe do hai bên thỏa thuận theo quy định tại Điều 589 và Điều 591 của Bộ luật Dân sự, cụ thể như sau:

Đối với người con tên Nguyễn Kim Q, sinh ngày 04/10/2015 buộc cấp dưỡng 14 năm 5 tháng (173 tháng) = 173.000.000 đồng.

Đối với người con tên Nguyễn Hoàng P, sinh ngày 22/12/2018 buộc cấp dưỡng 11 năm 6 tháng (138 tháng) = 138.000.000 đồng.

Ngoài ra, bị cáo còn phải bồi thường tiền sửa xe 5.000.000 đồng theo sự thỏa thuận giữa bị cáo và gia đình của bị hại.

Tổng các khoản buộc bị cáo tiếp tục bồi thường là 326.000.000 đồng, phần tiền này giao cho ông Nguyễn Trường S nhận và buộc bị cáo phải chịu lãi suất nếu chậm thi hành án theo quy định của pháp luật.

[6] Về vật chứng, tài sản bị thu giữ gồm một chiếc xe ô tô tải biển kiểm soát 51B-303.65 đã trả lại cho chủ sở hữu, việc trả lại tài sản là đúng pháp luật và chủ hữu tài sản không đặt ra yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

Đối với một chiếc xe mô tô biển kiểm soát 69C1-246.94 do anh V điều khiển trả lại cho gia đình nạn nhân và giao cho ông Nguyễn Trường S nhận; đối với một nón bảo hiểm màu trắng bị bể, một đồng hồ đeo tay mày trắng bị hỏng, một cục nhựa gác chân xe, hai mảnh nhựa màu đen và trắng, một đui đèn xe mô tô, ba mảnh kim loại không còn giá trị sử dụng nên tịch thu và tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[7] Do bị cáo bị kết án và thực hiện nghĩa vụ bồi thường nên bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a, c khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[8] Bị cáo và người tham gia tố tụng có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự; Điều 589 và Điều 591 của Bộ luật Dân sự; điểm c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, c khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên phạt bị cáo Châu Minh T 02 (hai) năm tù về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, thời hạn chấp hành tính từ ngày 06/5/2022.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Châu Minh T tiếp tục bồi thường cho gia đình nạn nhân Nguyễn Hoàng V 326.000.000 đồng, phần tiền này giao cho ông Nguyễn Trường Sơn nhận.

Kể từ ông Nguyễn Trường S có đơn yêu cầu thi hành án nếu bị cáo chậm thực hiện nghĩa vụ thì hàng tháng bị cáo còn phải chịu thêm khoản tiền lãi suất chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Trả lại một chiếc xe mô tô biển kiểm soát 69C1-246.94 cho gia đình nạn nhân anh Nguyễn Hoàng V và giao cho ông Nguyễn Trường S nhận; tịch thu và tiêu hủy một nón bảo hiểm màu trắng bị bể, một đồng hồ đeo tay mày trắng bị hỏng, một cục nhựa gác chân xe, hai mảnh nhựa màu đen và trắng, một đui đèn xe mô tô, ba mảnh kim loại hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trần Văn Thời quản lý theo biên bản giao nhận 11/7/2022.

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo Châu Minh T phải chịu 200.000 đồng.

Án phí dân sự sơ thẩm bị cáo Châu Minh T phải chịu 16.300.000 đồng.

Bị cáo và người tham gia tố tụng có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo, người tham gia tố tụng;
- VKSND huyện Trần Văn Thời;
- VKSND tỉnh Cà Mau;
- Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trần Văn Thời;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an tỉnh Cà Mau;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an huyện Trần Văn Thời;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Trần Văn Thời;
- Sở Tư pháp tỉnh Cà Mau;
- Chi cục THADS huyện Trần Văn Thời;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Thanh Hải